TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2019/QĐST-HNGĐ	*Di Linh, ngày 18 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 200/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2019, giữa người yêu cầu:

Anh Nguyễn Văn B; sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Chị Bùi Thị D; sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc anh Nguyễn Văn B và chị Bùi Thị D thuận tình ly hôn được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn B và chị Bùi Thị D.

[2] Anh Nguyễn Văn B và chị Bùi Thị D cùng xác định vợ chồng có một con chung là Nguyễn Bùi Khánh A, sinh ngày 12/10/2016. Nay các đương sự thỏa thuận giao cho anh Nguyễn Văn B trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị Bùi Thị D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mức 1.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng

kể từ tháng 9 năm 2019 đến khi con tròn 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Các đương sự thỏa thuận anh Nguyễn Văn B chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm thuận tình ly hôn, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp là phù hợp.

[4] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn B và chị Bùi Thị D.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn B và chị Bùi Thị D thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn B trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bùi Khánh A, sinh ngày 12/10/2016. Chị Bùi Thị D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mức 1.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng kể từ tháng 9 năm 2019 đến khi con tròn 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Quyền thăm nom con, quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu thay đổi về cấp dưỡng nuôi con của các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn Bchịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0014384 ngày 20/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh (đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Di linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- UBND xã Hòa Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Sỹ